

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Anh Tuấn.
2. Ông Phạm Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2022/TLST-HS ngày 12/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-HS ngày 13/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã C, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn L1, xã C, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H1; Vợ, con: Không có;

Có 01 tiền án: Tại bản án số 04/2016/HSST ngày 26/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận đã xử phạt bị cáo 05 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2016.

Có 03 tiền sự:

- Ngày 09/5/2014 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 47A/QĐ-XPVPHC số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

- Ngày 29/5/2014 bị Công an xã C, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 01/QĐ-XPVPHC số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

- Ngày 12/3/2022 bị Công an xã C, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 591/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

2. Nguyễn Văn U, sinh năm 1996, tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã C, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn V1, xã V, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị X; có vợ Lê Thị Kim T và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

Phiên tòa được mở trực tuyến tại hai điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong.

Điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong như nêu trên và bị cáo Nguyễn Văn U.

Điểm cầu thành phần gồm có:

- Bị cáo Nguyễn Văn H.
- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần gồm:
 - + Ông Hứa Hải Dương, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.
 - + Ông Đa Văn Thắng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.
 - + Bà Đỗ Thị Ngọc Trâm, Cán bộ thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2022 Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn U rủ nhau hùn tiền mua ma túy đá để sử dụng. U đưa cho H số tiền 300.000 đồng (trong số tiền này có 100.000 đồng U trả tiền nợ trước đó cho H), H góp số tiền 500.000 đồng rồi cả hai đến ngã ba xã C đón xe khách đến thôn V1, xã V, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận gặp người thanh niên tên Quân Cọ (không rõ lai lịch) để mua 700.000 đồng ma túy. Có được ma túy H cất giấu rồi cùng với U đi bộ ra Quốc lộ 1A để đón xe về Cà Ná sử dụng ma túy. Khi đến thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong thì bị Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an xã Vĩnh Tân phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải của H 01 gói nylông không màu được hàn kín kích thước 2,5 x 4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu

M), H và U khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá do cả hai góp tiền mua mục đích để sử dụng.

Căn cứ bản Kết luận giám định số 610/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,3702 gam, là Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKSTP-HS ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm – 03 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 01 năm – 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật hoàn lại sau giám định do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

- *Ý kiến các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn U:* Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/06/2022 tại thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn

U bị bắt quả tang có hành vi cất giữ 0,3702 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo cố ý cùng cất giữ ma túy mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Văn H đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Nguyễn Văn U không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì nghiện ma túy, các bị cáo đã cố ý cùng thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng, đây là hành vi trái pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội, nhận thấy các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều và ma túy cũng là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác, do đó cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng gồm: 01 gói nylon không màu, được hàn kín, có nẹp khóa một đầu, kích thước khoảng (2,5 x 04) cm; 0,3053 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 610 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

[5] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho các bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 08/6/2022.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn U 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nylon không màu, được hàn kín, có nẹp khóa một đầu, kích thước khoảng (2,5 x 04) cm; 0,3053 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 610 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/9/2022)

3. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn U, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ